

TẠP A-HÀM QUYỂN 46

KINH 1222. TỔ CHIM¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Vào thời quá khứ, chư Thiên và A-tu-la dàn trận đánh nhau. A-tu-la thắng, chư Thiên thua. Lúc ấy, quân của Thiên đế Thích thua, thoái lui tan rã, nên rất sợ hãi, quay xe chạy theo hướng Bắc, trở về cung trời, qua đường tắt trong rừng rậm dưới chân núi Tu-di. Nơi đây có một tổ Kim sí điểu², có nhiều chim con cánh vàng. Lúc ấy Đế Thích sợ xe ngựa đi qua sẽ cán chết những chim con, liền bảo người đánh xe rằng:

“Hãy quay xe lại, chờ giết những chim con!”

Người đánh xe tâu vua:

“Quân A-tu-la đang đuổi theo người phía sau, nếu quay xe lại sẽ bị khốn.”

Đế Thích bảo:

“Thà nên quay lại bị A-tu-la giết, chứ không để quân lính dãm chết chúng sanh.”

Người đánh xe, quay xe trở lại hướng Nam. Quân A-tu-la từ xa trông thấy xe Đế Thích quay lại, cho rằng đó là chiến sách nên vội rút lui lại. Quân lính rất sợ hãi, thua trận chạy tán loạn trở về cung A-tu-la.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Thiên đế Thích kia là vua Tự tại của trời Tam thập tam, nhờ từ tâm nên có oai lực dẹp được quân A-tu-la và cũng thường tán thán công đức từ tâm. Tỳ-kheo các ông chánh tín xuất gia học đạo,

1. Đại Chánh quyển 46. Phật Quang, quyển 41. Ấn Thuận, Tụng viii, “19. Tương ứng Đế thích” tiếp theo Đại Chánh quyển 41. Quốc Dịch, quyển 35, Tụng vii, “3. Tương ứng Đế thích” tiếp theo. Tương đương Pāli, S. 11. 1. 6. Kulāvaka. Biệt dịch, N°100(49).

2. Kim sí điểu 金 翅 鳥. (Pāli: garuḷa); S. ibid. kulāvakā simbalismim, có những tổ chim trên cây bông gòn.

không nhả, phải tu tập từ tâm và cũng nên tán thán công đức từ tâm."

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M